

Số: 734 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2010

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Số:.....3727.....

Ngày:.....25/5.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 34/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội khoá XII về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội khoá XII về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 34/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội khoá XII về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). M 250

**KT. THỦ TƯỚNG**

**PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Thiện Nhân**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 34/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội khoá XII về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

Việc xây dựng Kế hoạch nhằm đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

**2. Yêu cầu**

Các Bộ, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp cần đảm bảo các nội dung sản phẩm đạt chất lượng cao, hoàn thành đúng tiến độ đề ra.

**II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ**

**1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.**

a) Trình Quốc hội xem xét và thông qua Luật An toàn thực phẩm.

- Thời gian trình Quốc hội: tại kỳ họp thứ bảy của Quốc hội khóa XII (tháng 5 năm 2010).

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính.

- Sản phẩm: Luật An toàn thực phẩm.

b) Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Thời gian trình: quý I/2011.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ.

c) Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Thời gian trình: quý I/2011.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ.

d) Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra an toàn thực phẩm.

- Thời gian trình: quý I/2011.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp chính: Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ.

đ) Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Thời gian trình: quý II/2011.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ.

e) Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về thu hồi, xử lý sản phẩm vi phạm an toàn thực phẩm.

- Thời gian trình: quý I/2011.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ.

g) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để điều chỉnh toàn diện, đồng bộ và thống nhất các vấn đề về quản lý an toàn thực phẩm.

- Cơ quan thực hiện: Các Bộ tham gia quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

h) Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn thực phẩm theo đúng lộ trình yêu cầu của Tổ chức Thương mại thế giới.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Sản phẩm: Thông tư của các Bộ.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch, chương trình, đề án bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

a) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt chiến lược quốc gia bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2020.

- Thời gian trình: quý III/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2011 - 2015.

- Thời gian trình: quý III/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

c) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian trình: quý II/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án tăng cường năng lực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối từ Trung ương đến địa phương.

- Thời gian trình: quý II/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ về an toàn thực phẩm.

- Thời gian trình: quý IV/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

e) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án phát triển vùng sản xuất nông lâm thủy sản tập trung bảo đảm an toàn thực phẩm (khuyến khích hình thức trang trại, an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, thân thiện môi trường, gắn với phát triển thị trường hàng hoá nông sản an toàn).

- Thời gian trình: quý IV/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

g) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án phòng chống thực phẩm giả, thực phẩm có nguồn gốc nhập lậu, gian dối thương mại, trong kinh doanh, lưu thông thực phẩm.

- Thời gian trình: quý III/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Bộ Công thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

h) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án triển khai áp dụng mô hình điểm về thức ăn đường phố tại tất cả các quận, thị xã của Hà Nội giai đoạn 2011 - 2015.

- Thời gian trình: quý II/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

i) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Đề án xây dựng mô hình điểm và triển khai thực hiện phương án quản lý theo chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn tại thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2015.

- Thời gian trình: quý II/2010.

- Cơ quan soạn thảo: Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tổ chức, phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp xây dựng chương trình để tuyên truyền thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm một cách thường xuyên với các hình thức đa dạng, phù hợp với từng địa phương; nâng cao ý thức của người tiêu dùng thực phẩm, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với sức khỏe cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam.

4. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tích cực hợp tác hơn nữa trong lĩnh vực chất lượng, vệ sinh an toàn với các nước có phát triển trong cộng đồng EU, Mỹ và một số nước khác.

- Ký kết hiệp định song phương, đa phương công nhận, thừa nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chất lượng, an toàn sản phẩm thực phẩm, tạo điều kiện thuận lợi xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm an toàn đối với các nước mà Việt Nam xuất khẩu nhiều thực phẩm như: cộng đồng EU, Mỹ, Nga...

- Cơ quan thực hiện: Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan được giao chủ trì có trách nhiệm hoàn thành sản phẩm, nội dung công việc, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đề ra trong Kế hoạch này.

Các cơ quan phối hợp có trách nhiệm tham gia chặt chẽ với cơ quan chủ trì trong việc xây dựng các văn bản và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm cân đối và bố trí ngân sách để bảo đảm kinh phí tổ chức triển khai Kế hoạch này hoàn thành đúng tiến độ.

3. Bộ Y tế có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện, định kỳ báo cáo tổng hợp tình hình triển khai và kết quả thực hiện với Thủ tướng Chính phủ, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội khi được cấp có thẩm quyền yêu cầu./,

KT. THỦ TƯỚNG  
HỒ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Thiện Nhân